

Lớp LinkedHashMap trong Java

Lớp LinkedHashMap trong Java kế thừa HashSet.

Lớp LinkedHashMap duy trì một linked list của các entry trong Set, theo thứ tự chúng đã được chèn. Điều này cho phép tính lặp lại theo thứ tự chèn qua Set đó.

Đó là, khi tuần hoàn qua một LinkedHashMap bởi sử dụng một Iterator, các phần tử sẽ được trả về theo thứ tự như khi chúng đã được chèn.

Hash code sau đó được sử dụng như là index, tại đó dữ liệu mà được liên kết với key đã được lưu trữ. Phép biến đổi của key này vào trong hash code được thực hiện tự động.

Để hiểu sâu hơn các khái niệm được trình bày trong chương này, mời bạn tham khảo loạt bài: **Ví dụ về Collection trong Java**.

Lớp LinkedHashMap hỗ trợ 4 constructor. Mẫu constructor đầu tiên xây dựng một hash set mặc định.

```
LinkedHashSet( )
```

Mẫu Constructor thứ hai khởi tạo hash set bởi sử dụng các phần tử trong c.

```
LinkedHashSet(Collection c)
```

Constructor tiếp theo khởi tạo dung lượng của hash set là capacity.

Dung lượng tăng tự động khi phần tử được thêm vào tới Hash đó.

```
LinkedHashSet(int capacity)
```

Mẫu Constructor thứ tư khởi tạo cả dung lượng và fill ratio (cũng được gọi là dung lượng tải) của hash set từ các tham số của nó.

```
LinkedHashSet(int capacity, float fillRatio)
```

Ví dụ

Chương trình sau minh họa các phương thức được hỗ trợ bởi lớp LinkedHashMap trong Java:

```
import java.util.*;
```

```
public class HashSetDemo {  
  
    public static void main(String args[]) {  
        // create a hash set  
        LinkedHashSet hs = new LinkedHashSet();  
        // add elements to the hash set  
        hs.add("B");  
        hs.add("A");  
        hs.add("D");  
        hs.add("E");  
        hs.add("C");  
        hs.add("F");  
        System.out.println(hs);  
    }  
}
```

Nó sẽ cho kết quả sau:

```
[B, A, D, E, C]
```